

Bản án số: 453/2019/HS-PT
Ngày 13 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn;

Ông Phạm Công Mười.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 324/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Cần Thị Xuân D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Cần Thị Xuân D, giới tính: nữ; sinh năm: 1969, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường Đ, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: đường H, Phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Nội trợ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cần Văn Th (sinh năm 1938) và bà Phạm Thị L (đã chết); Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn L1 (sinh năm 1961, đã ly thân, hiện không rõ nơi cư trú) và có 02 con (con lớn tên là Nguyễn Long M - sinh năm 1990; con nhỏ tên là Nguyễn Tuyết M1 - sinh năm 1998); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 27/7/2018. (có mặt)

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:** Luật sư Lưu Tấn Anh T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- **Người bị hại:** Lý Bửu C (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/. Bà Phan Thị Ng, sinh năm: 1975.

2/. Bà Lý Ngọc Bửu Q, sinh năm: 1994.

3/. Bà Lý Ngọc Kim Q, sinh năm: 1994.

Cùng trú tại: đường Đ, Phường 17, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Cần Thị Xuân Tr, sinh năm 1973.

Trú tại: đường Đ, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Trong vụ án, đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cần Thị Xuân D sống chung như vợ chồng với Lý Bửu C từ năm 2003 nhưng không đăng ký kết hôn, không có con chung, tại nhà trọ địa chỉ đường H, Phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 2016, giữa D và ông C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do D phát hiện ông C có quan hệ tình cảm với một người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch) ở huyện T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ ngày 27/7/2018, D đi về nhà cha ruột tại địa chỉ 50/39/7 Đ, Phường 1, quận B. Khoảng 09 giờ 25 phút cùng ngày, D gọi điện thoại cho ông C rồi hai người có tranh cãi qua điện thoại. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, D và ông C cùng về nhà trọ rồi tiếp tục xảy ra tranh cãi, D đã lấy can xăng có sẵn trong nhà (loại can 04 lít dùng để đựng nước rửa chén và đã được rửa sạch để đựng xăng), trong can hiện có khoảng 02 lít xăng; cầm can xăng trên tay phải, D mở nắp can xăng rồi tiến đến chỗ ông C, dùng hai tay (tay phải cầm quai xách, tay trái đỡ đáy can xăng) hất từ dưới lên trên xéo về hướng ông C. Cùng lúc này, ông C dùng tay đập mạnh từ trên xuống dưới trúng vào can xăng làm can xăng rơi xuống, xăng trong can văng ra dính vào quần áo và người ông C. Ông C dùng chân đá can xăng văng ra ngoài cửa nhà. D đi ra trước cửa nhặt can xăng nhưng không còn xăng nên D vứt luôn can xăng ra trước cửa nhà. Sau đó, D lấy bật lửa gần đó cầm trên tay phải, bật lửa đốt vào vạt áo dính xăng của ông C làm ông C bị bốc cháy. Ông C vừa la vừa chạy ra khỏi nhà thì được mọi người xung quanh dập lửa và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện nhân dân G, sau đó được chuyển đến Bệnh viện C tiếp tục điều trị. Sau sự việc, D đi về nhà cha mẹ ruột tại địa chỉ 50/39/7 Đ, Phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, D đến Công an Phường 24, quận B đầu thú. Đến khoảng 01 giờ 50 phút, ngày 28/7/2018 thì ông C tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cần Thị Xuân D thừa nhận hành vi dùng xăng tạt lên người và dùng bật lửa đốt ông Lý Bửu C như nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 698-18/KLGD-PY ngày

28/8/2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của ông Lý Bửu C: “Suy hô hấp cấp - phù phổi cấp sau bỏng da do nhiệt khoảng 78% diện tích da toàn thân”.

Tại bản Kết luận giám định số 12/KLGD-H ngày 13/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

Gói 1: 01 can nhựa màu vàng, không nắp, được ký hiệu mẫu ml cần giám định (đã nêu ở mục II. 1) tìm thấy thành phần xăng, dầu.

- Gói 2: 01 bật lửa màu xanh chứa chất lỏng không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II. 1) tìm thấy thành phần xăng, dầu.

- Gói 3: 01 mảnh vải bị cháy màu trắng có dính tàn than tro được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II. 1) tìm thấy thành phần xăng, dầu.”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cần Thị Xuân D phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cần Thị Xuân D tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/7/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/5/2019, bị cáo Cần Thị Xuân D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cần Thị Xuân D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đối với hành vi phạm tội của bị cáo D, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt mức án phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo D trình bày: Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bị hại và bị cáo có mâu thuẫn kéo dài, bị hại có lời lẽ thách thức đối với bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả thêm số tiền 50.000.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Do nghi ngờ người bị hại ông Lý Bửu C có quan hệ với người phụ nữ khác nên ngày 27/7/2018, sau khi cãi vã với ông C thì Cần Thị Xuân D lấy can đựng xăng có sẵn trong nhà, mở nắp xăng và hắt xăng vào người ông C hướng từ dưới lên. Ông C dùng tay giật mạnh làm can xăng rơi xuống, xăng trong can dính vào quần áo và người ông C. Sau đó, Cần Thị Xuân D lấy hộp quẹt bật lửa đốt vạt áo dính xăng của ông C làm ông C bị bốc cháy, hậu quả ông C tử vong. Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 698-18/KLGD-PY ngày 28/8/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của ông Lý Bửu C: “Suy hô hấp cấp - phù phổi cấp sau bỏng da do nhiệt khoảng 78% diện tích da toàn thân”.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cần Thị Xuân D phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Mặc dù biết bị hại là người đã có gia đình nhưng bị cáo vẫn chung sống như vợ chồng; trong quá trình chung sống, phát sinh mâu thuẫn do ghen tuông vô cớ, bị cáo dùng xăng đốt người bị hại dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả 5.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù gia đình bị cáo xuất trình thêm biên lai đóng khắc phục hậu quả, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy số tiền đã khắc phục so với số tiền phải bồi thường 295.000.000 đồng là còn rất ít. Ngoài ra, xét hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ phạm tội và hậu quả đã gây ra thì mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Cần Thị Xuân D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cần Thị Xuân D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 161/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Cần Thị Xuân D phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cần Thị Xuân D tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/7/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Ghi nhận bị cáo Cần Thị Xuân D đã nộp số tiền 50.000.000 đồng để thi hành quyết định của bản án sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2019/0024151 ngày 08/8/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Cần Thị Xuân D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Mười

Lê Thành Văn

Trần Thị Thu Thủy